

Bản án số: 17/2018/HS-ST
Ngày 07-8-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Quang Vinh

Ông Phùng Văn Thuận

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Kim Oanh – Thư ký Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2018/TLST-HS ngày 27 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2018/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Phạm Đức D (tên gọi khác là Phạm Đức C), sinh năm 1970 tại Hải Phòng; nơi nơi đăng ký thường trú và nơi ở: Số 7/121 đường T, phường T, quận H, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): Lớp 8/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Đức B (đã chết) và bà Nguyễn Thị T; có vợ là Vũ Thị Hương G (đã ly hôn) và 02 con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Án số 58/2007/HSST ngày 13/4/2007 Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử 07 năm tù giam về tội Mua bán trái phép chất ma túy, ra tù tháng 5/2012 (đã được xóa án tích); tạm giữ ngày 05/4/2018; bị bắt, tạm giam ngày 07/4/2018. Có mặt.

- Người làm chứng:

1. Ông Lê Hữu H. Vắng mặt.

2. Bà Vũ Thị D. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16h ngày 04/4/2018, Phạm Đức D đi xe “ôm” lên khu vực đường tàu M, quận L, thành phố Hải Phòng mua 04 gói ma túy với giá 400.000 đồng của 01 người phụ nữ không quen biết về sử dụng. Sau khi mua được ma túy, D cất số ma túy đó vào túi quần phía trước bên phải rồi quay ra đi xe “ôm” về đến khu vực Công Đ thuộc phường Tt, quận H, thành phố Hải Phòng xuống xe đi bộ về nhà. Đến khoảng 18h30’ cùng ngày, D đi về đến nhà tại địa chỉ số 7/121 đường T, phường T, quận H, thành phố Hải Phòng thì bị Tổ công tác Công an phường T phát hiện, kiểm tra và thu giữ được tại túi quần phía trước bên phải của D 04 gói giấy màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng nên đã đưa D cùng tang vật về trụ sở lập biên bản.

Tại Kết luận giám định số 164/KLGD (Đ6) ngày 06/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận đối với mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Phạm Đức D: *“Mẫu chất bột gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,2558 gam, là loại: Heroine”*.

Tại bản cáo trạng số 16/CT- VKS ngày 26/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng đã truy tố Phạm Đức D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Đức D đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với xã hội làm ăn lương thiện.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng thực hành quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo toàn bộ nội dung cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Đức D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và xử phạt bị cáo mức án từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội và xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, không có nghề nghiệp ổn định nên đề nghị miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy 01 niêm phong số

164/2018 bên trong chứa chất ma túy phần còn lại sau giám định thu giữ của Phạm Đức D.

- Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải án chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hải An, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về nhận định các tình tiết của vụ án:

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của những người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 18h30' ngày 04/4/2018, tại số 7/121 đường T, phường T, quận H, thành phố Hải Phòng, Phạm Đức D đã có hành vi cất giấu trái phép 0,2558 gam Heroine ở túi quần phía trước bên phải nhằm mục đích bản thân sử dụng. Đây là chất ma túy nằm trong danh mục I, STT: 9 của Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Phạm Đức D là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên hành vi đó của bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" vi phạm Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt: Căn cứ vào khối lượng ma túy bị cáo cất giấu, xác định hành vi của bị cáo đã phạm vào điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, được thực hiện do lỗi cố ý trực tiếp, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, do

vậy cần phải được xử lý nghiêm và cần buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên toà và trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về nhân thân: Phạm Đức D đã từng bị xử lý trách nhiệm hình sự về tội Mua bán trái phép chất ma túy (đã được xóa án tích), lần này bị cáo lại phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, điều đó thể hiện ý thức chấp hành pháp luật chưa nghiêm. Do vậy, cần xem xét nhân thân của bị cáo khi quyết định hình phạt, đảm bảo giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[8] Về hình phạt chính: Trên cơ sở đánh giá đầy đủ tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo gây nên, căn cứ quy định pháp luật hình sự, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân, Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tù thích hợp mới đảm bảo mục đích nhằm trừng trị người phạm tội, giáo dục bị cáo có ý thức tuân theo pháp luật, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới và giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm.

[9] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có việc làm ổn định và không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng: Xét 01 phong bì thư có dấu niêm phong số 164/2018 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hải Phòng bên trong đựng chất ma túy phần còn lại sau giám định là chất mà Nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy theo điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[11] Đối với người bán ma túy cho bị cáo do chưa xác định được lai lịch địa chỉ, nên Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra, xử lý là phù hợp quy định của pháp luật.

[12] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt Phạm Đức D (tức Phạm Đức C) 24 (hai mươi tư) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 05/4/2018.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư niêm phong số 164/2018 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hải Phòng (theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/6/2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải An và Chi cục Thi hành án Dân sự quận Hải An, thành phố Hải Phòng).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Buộc Phạm Đức D phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND quận Hải An;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan CSĐT Công an quận Hải An;
- Trại tạm giam Công an TP Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan THAHS Công an quận Hải An;
- Phòng PV27 - CA TP Hải Phòng;
- Chi cục Thi hành án Dân sự quận Hải An;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Bình